



Quang cảnh Hội thảo khoa học "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long - 30 năm nhìn lại" tại Cần Thơ, ngày 19-5-2014

Hội thảo khoa học: "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long - 30 năm nhìn lại"

Lời Bộ Biên tập: Nhằm góp phần tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới đất nước do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo, ngày 19-05-2014, Tạp chí Cộng sản phối hợp với Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và Thành ủy Cần Thơ tổ chức Hội thảo khoa học "Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long - 30 năm nhìn lại". Hơn 150 đại biểu là các nhà lãnh đạo, quản lý, khoa học tới dự Hội thảo. PGS, TS. Vũ Văn Phúc, Tổng Biên tập Tạp chí Cộng sản, đồng chí Nguyễn Phong Quang, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và đồng chí Trần Quốc Trung, Phó bí thư thường trực Thành ủy Cần Thơ chủ trì Hội thảo. Tạp chí Cộng sản - Chuyên đề cơ sở trân trọng giới thiệu Báo cáo Đề dẫn của PGS, TS. Vũ Văn Phúc, Tổng thuật Hội thảo và Kết luận Hội thảo của đồng chí Nguyễn Phong Quang.



ẢNH: ĐỨC THUẬN

Báo cáo Đề dẫn

Hôm nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 124 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh với lòng thành kính, chúng ta cùng nhớ lại lời dạy của Người: Trong Thư gửi các điền chủ và nông gia ngày 14-4-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: “*Nền kinh tế của ta lấy canh nông làm gốc. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh... Muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy việc*

phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Phải cải tạo và phát triển nông nghiệp để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hóa nước nhà”.

Quán triệt tư tưởng đó, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn đặt nông nghiệp, nông dân, nông thôn ở vị trí chiến lược hàng đầu, xem đây vừa là cơ sở vừa là lực lượng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa

dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái.

Thời kỳ đổi mới toàn diện đất nước ta được xác định chính thức từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (năm 1986). Cũng từ đó đến nay, những chủ trương của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) nông nghiệp, nông thôn ngày càng được hoàn thiện, tạo điều kiện cho sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn nước ta ngày càng phát triển, đời sống nông dân ngày càng được cải thiện và nâng cao.



Tại Đại hội VI, Đảng ta đã đề ra những quan điểm, chủ trương quan trọng về đổi mới toàn diện đất nước mà trước hết là đổi mới về kinh tế; trong đó vai trò của nông nghiệp được đề cao. Nghị quyết Đại hội VI nêu rõ: “Trong những năm còn lại của chặng đường đầu tiên, trước mắt là trong kế hoạch 5 năm 1986 - 1990, phải thật sự tập trung sức người, sức của vào việc thực hiện cho được ba chương trình mục tiêu về *lương thực - thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu*”⁽¹⁾. Để đạt được mục tiêu đó, phải tập trung sức phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu, đưa nông nghiệp một bước lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa.

Đại hội VII của Đảng khẳng định: “*Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp gắn với công nghiệp chế biến, phát triển toàn diện kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới* là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu để ổn định tình hình kinh tế - xã hội”⁽²⁾. Tại Hội nghị Đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ khóa VII, lần đầu tiên Đảng ta đưa ra khái niệm “công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp” và “kinh tế nông thôn”, xem đây là nhiệm vụ chiến lược có tầm quan trọng hàng đầu trong

sự nghiệp đổi mới đất nước.

Sau 10 năm đổi mới, đến Đại hội VIII, nhận thức và quan điểm về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn của Đảng ta tiếp tục phát triển lên một tầm cao mới. Những yêu cầu cơ bản về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn được xác định khá rõ trong Nghị quyết Đại hội VIII. Sau đó, Nghị quyết số 06-NQ/TW, của Bộ Chính trị khóa VIII, “Về một số vấn đề phát triển nông nghiệp và nông thôn” đã cụ thể hóa những nội dung CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn như: “Coi trọng thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn, đưa nông nghiệp và kinh tế nông thôn lên sản xuất lớn là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng cả trước mắt và lâu dài, là cơ sở để ổn định tình hình kinh tế, chính trị, xã hội, củng cố liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức, đẩy mạnh công nghiệp hóa với hiện đại hóa đất nước theo hướng xã hội chủ nghĩa...; gắn phát triển nông nghiệp với xây dựng nông thôn mới; gắn công nghiệp hóa với thực hiện dân chủ hóa và nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực ở nông thôn...”.

Đại hội IX của Đảng tiếp tục bổ sung, phát triển những quan điểm cơ bản về CNH,

HĐH nông nghiệp, nông thôn trong giai đoạn mới. Đến Hội nghị Trung ương 5 khóa IX, Đảng ta ra Nghị quyết về “*Đẩy nhanh CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn thời kỳ 2001 - 2010*”. Đây là lần đầu tiên Đảng ra nghị quyết chuyên đề về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn và đặt trong mối quan hệ với sự phát triển của kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, hợp tác xã, kinh tế tư nhân và với sự phát triển của văn hóa, xã hội.

Đại hội X của Đảng tiếp tục khẳng định phát triển nông nghiệp, nông thôn là sự lựa chọn bước đi đúng đắn trong quá trình CNH, HĐH đất nước, đồng thời chủ trương đẩy mạnh hơn nữa CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn, giải quyết đồng bộ các vấn đề nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Đặc biệt, tại Hội nghị Trung ương 7 khóa X, Đảng ta đã ra Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 5-8-2008 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”. Đây là Nghị quyết căn bản, toàn diện về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Nghị quyết này hướng tới

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1987, tr. 47

(2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991, tr. 63

xây dựng một nền nông nghiệp bền vững, hiệu quả, phát triển toàn diện, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân một cách vững chắc, xem đây vừa là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng và thiết yếu trước mắt, vừa có ý nghĩa chiến lược lâu dài trong tiến trình xây dựng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Đại hội lần thứ XI của Đảng tiếp tục nhấn mạnh: *"Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng hiện đại, hiệu quả, bền vững, phát huy lợi thế của nền nông nghiệp nhiệt đới. Trên cơ sở tích tụ đất đai, đẩy mạnh cơ giới hóa, áp dụng công nghệ hiện đại (nhất là công nghệ sinh học); bố trí lại cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phát triển kinh tế hộ, trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã nông nghiệp, vùng chuyên môn hóa, khu nông nghiệp công nghệ cao, các tổ hợp sản xuất lớn"*⁽³⁾.

Đẩy nhanh tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Khai thác lợi thế của nền nông nghiệp nhiệt đới, nâng cao giá trị gia tăng. Thúc đẩy ứng dụng sâu rộng khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ thông tin vào sản xuất, quản lý nông nghiệp và đẩy nhanh CNH nông nghiệp, HĐH nông

thôn. Khuyến khích phát triển các hình thức hợp tác, liên kết đa dạng, hình thành chuỗi giá trị, bảo đảm hài hòa lợi ích của các chủ thể tham gia từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ với quy mô phù hợp. Tập trung phát triển sản phẩm có lợi thế so sánh, có khả năng cạnh tranh và thị trường tiêu thụ. Từng bước hình thành những tổ hợp nông - công nghiệp - dịch vụ công nghệ cao, gắn kết chặt chẽ với người nông dân và hướng tới xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp đa chức năng, phát triển bền vững.

Thu hút mạnh doanh nghiệp đầu tư vào địa bàn nông thôn, phát triển sản xuất, kinh doanh cả trong nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ; chú trọng công nghiệp chế biến nông sản, công nghiệp sử dụng nhiều lao động để thúc đẩy tập trung ruộng đất, chuyển dịch cơ cấu lao động và cơ cấu kinh tế nông thôn. Đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả đào tạo nghề. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của làng quê Việt Nam.

Như vậy, kể từ Đại hội VI đến nay, trong tư duy lãnh đạo, Đảng ta luôn nhất quán với quan điểm CNH, HĐH

nông nghiệp, nông thôn là vấn đề mang tính chiến lược và qua mỗi kỳ Đại hội, tư duy lý luận của Đảng về vấn đề này không ngừng được bổ sung, phát triển, hoàn thiện cho phù hợp với yêu cầu của tình hình mới. Trong giai đoạn hiện nay, CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được xác định là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quá trình CNH, HĐH đất nước.

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là một trong những đồng bằng lớn, phì nhiêu nhất Đông Nam Á và thế giới; là vùng sản xuất nông nghiệp lớn nhất Việt Nam, chiếm 33,2% giá trị sản xuất nông nghiệp cả nước. Diện tích đất nông nghiệp toàn vùng khoảng 3,21 triệu héc-ta, trong đó đất trồng lúa chiếm 1,85 triệu héc-ta, đất trồng cây ăn trái chiếm khoảng 0,22 triệu héc-ta, đất trồng cây công nghiệp hằng năm khoảng 0,22 triệu ha, đất dành cho nuôi trồng thủy sản là 0,63 triệu héc-ta và khoảng 0,39 triệu héc-ta rừng. Nhờ vào lợi thế của điều kiện tự nhiên, có thể nói ĐBSCL là vựa lúa lớn của nước ta, có vai trò quan trọng trong bảo đảm an ninh lương

(3) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2011, tr. 195 - 196



thực và cung cấp lúa gạo cho thị trường thế giới.

Với vị thế quan trọng đó, từ Đại hội VI đến nay, trong gần 3 thập niên qua, ĐBSCL luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước trong các chính sách phát triển nông nghiệp. Trong đó, CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn vùng ĐBSCL là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta, nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho dân cư nông thôn tạo tiền đề để giải quyết hàng loạt các vấn đề chính trị - xã hội của vùng, đưa nông thôn vùng ĐBSCL tiến lên văn minh hiện đại. Nhờ thực hiện chủ trương này, trong những năm qua, nông nghiệp vùng ĐBSCL đã đạt được những thành tựu đáng khích lệ, từng bước hình thành vùng sản xuất tập trung, chuyên canh, phát huy lợi thế sản phẩm chủ lực của vùng (lúa gạo, thủy sản, trái cây). Đã hình thành một số mô hình tập trung chuyên canh lúa, cây ăn trái và thủy sản, áp dụng công nghệ cao, tạo ra khối lượng hàng hóa lớn, tăng lợi thế cạnh tranh trên thương trường. Các viện, trường, trung tâm nghiên cứu tại vùng ĐBSCL đã tham gia tích cực vào việc lai tạo, cung ứng cây, con giống, vật nuôi và sản xuất các chế phẩm sinh học, ứng

dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật phục vụ nông nghiệp. Nhiều địa phương trở thành điểm sáng về sản xuất nông nghiệp, cơ cấu cây trồng - vật nuôi được chuyển dịch theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị kinh tế trên một đơn vị diện tích, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Cùng với việc nhân rộng mô hình “Liên kết bốn nhà” (Nhà nước, nhà nông, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp) để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp, vùng ĐBSCL xuất hiện nhiều mô hình liên kết sản xuất có hiệu quả, trở thành hình mẫu cho cả nước, như mô hình sản xuất lúa theo hình thức “cánh đồng mẫu lớn”, mô hình sản xuất - kinh doanh tổng hợp, mô hình chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản ở Cần Thơ, An Giang, Đồng Tháp, Bạc Liêu, Kiên Giang...

Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được, nông nghiệp vùng ĐBSCL phát triển chưa tương xứng với tiềm năng của mình. Kinh tế nông thôn nhìn chung vẫn mang nặng tính thuần nông, quy mô sản xuất nhỏ. Sản xuất nông nghiệp lấy kinh tế hộ làm động lực, nhưng quy mô kinh

tế hộ đa số là nhỏ, riêng lẻ. Nông dân sản xuất nhiều loại sản phẩm nhưng lại phân tán, manh mún, không gắn kết giữa vùng nguyên liệu với chế biến, tiêu thụ sản phẩm vì vậy thường xuyên xảy ra tình trạng được mùa rớt giá, khi trồng, khi nuôi, khi bỏ, làm cho đời sống nhiều nông, ngư dân gặp rất nhiều khó khăn. Tăng trưởng của nông nghiệp chủ yếu theo chiều rộng bằng việc mở rộng diện tích, quy mô, áp dụng nhiều hơn các yếu tố đầu vào (phân bón, thuốc trừ sâu) trong khi chưa thực sự hình thành được nền nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hàng hóa lớn,...

Có thể nói, một trong những nguyên nhân của những hạn chế nêu trên, đó là quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn mặc dù đã được quan tâm, có những bước tiến nhất định nhưng vẫn chưa thực sự đi vào chiều sâu để phát huy hiệu quả của sản xuất nông nghiệp. Những hạn chế đó thể hiện ở những mặt sau:

- Công nghiệp sản xuất, chế biến sản phẩm cho nông dân còn yếu kém dẫn đến năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của nhiều loại nông sản thấp.

- Các ngành công nghiệp, dịch vụ phục vụ nông nghiệp,

nông thôn phát triển chậm; ngành nghề nông thôn tuy có phát triển nhưng chưa đa dạng, quy mô nhỏ, phân tán dẫn đến hiệu quả đầu tư thấp.

- Điều kiện cơ sở vật chất kỹ thuật và kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn nhìn chung còn thiếu, chưa đồng bộ, chất lượng thấp; năng lực phòng, chống, ứng phó với thiên tai, biến đổi khí hậu, nước biển dâng còn hạn chế.

- Tỷ lệ cơ giới hóa trong thu hoạch tại ĐBSCL tuy có tăng trong những năm gần đây nhưng mới chỉ đạt 40%. Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, hiện nay ở ĐBSCL có khoảng 9.600 máy sấy, chỉ đáp ứng sấy khoảng 45% - 50% lượng lúa thu hoạch vụ hè thu.

- Công nghệ chế biến nông sản nhìn chung còn rất lạc hậu, nhất là công nghệ chế biến rau quả, súc sản và thủy sản. Trong khi đó, công tác nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực còn hạn chế; một số tiến bộ kỹ thuật đã được xác nhận nhưng khó triển khai, nhân rộng do còn nhiều bất cập về mặt cơ chế, chính sách giữa nghiên cứu, chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ với sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

- Nhu cầu vốn đầu tư cho CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn rất lớn nhưng nguồn kinh phí đầu tư của Nhà nước có giới hạn. Trong khi đó, việc huy động các nguồn lực của người dân và các thành phần kinh tế đầu tư vào nông nghiệp gặp nhiều khó khăn (do kết cấu hạ tầng kinh tế nông thôn ở nhiều nơi còn yếu kém, lực lượng lao động có trình độ tay nghề thấp; đời sống người dân còn rất nhiều khó khăn, thiếu các chính sách khuyến khích ưu đãi để thu hút các nhà đầu tư...).

- Một số chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn rất hợp lý nhưng chậm được triển khai thực hiện ở các địa phương, đơn vị. Trong quá trình thực hiện lại thiếu kiểm tra, giám sát dẫn đến tình trạng tổ chức thực hiện hiệu quả chưa cao.

Nhằm góp phần tổng kết thực tiễn, phát triển lý luận của Đảng về đường lối CNH, HĐH đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế, trước mắt là góp phần tổng kết một số vấn đề lý luận - thực tiễn qua 30 năm đổi mới, trong đó một trong những vấn đề trọng tâm là CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn; đồng thời với tinh thần góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân tạo ra một động lực mới cho tiến trình CNH, HĐH

đất nước nói chung và sự phát triển bền vững vùng ĐBSCL nói riêng, hôm nay tại thành phố Cần Thơ, Bộ Biên tập Tạp chí Cộng sản phối hợp với Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ và Thành ủy Cần Thơ đồng tổ chức Hội thảo khoa học với chủ đề: *"Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long: 30 năm nhìn lại"*.

Ban Tổ chức Hội thảo đề nghị các đồng chí đại biểu, các nhà lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học tập trung trao đổi, thảo luận một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, xuất phát từ cơ sở lý luận, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và thực tiễn của tiến trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn vùng ĐBSCL thời gian qua, nêu bật và khẳng định những thành tựu, đóng góp to lớn của các địa phương vùng ĐBSCL trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn, cải thiện đời sống nông dân sau gần 30 năm tiến hành công cuộc đổi mới đất nước. Qua đó, khẳng định tính đúng đắn của những quan điểm, chủ trương của Đảng ta về CNH, HĐH đất nước nói chung, trong đó có vai trò quan trọng của CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn.



Thứ hai, nhận diện, phân tích làm rõ những hạn chế, yếu kém, bất cập đã và đang nổi lên trong quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn vùng ĐBSCL; đồng thời chỉ ra nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém, bất cập đó. Trong đó, cần tập trung trao đổi và thảo luận những vấn đề đang được nhiều người quan tâm, như những bất cập về cơ chế, chính sách trong phát triển nông nghiệp, nông thôn; hạn chế trong quy hoạch, đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng; yếu kém về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; bất cập trong nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng những thành tựu khoa học - công nghệ, nhất là công nghệ sinh học phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; những khó khăn trong việc triển khai cơ giới hóa trong sản xuất, triển khai nhân rộng những mô hình sản xuất hiệu quả; vấn đề trí thức hóa nông dân; đổi mới các mô hình kinh tế hợp tác trong nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị, chất lượng và tính cạnh tranh của nông sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước; vấn đề liên kết vùng, liên kết 4 nhà, liên kết đa ngành trong sản xuất các sản phẩm chủ lực của vùng; tạo điều kiện và phát huy đúng mức vai trò của nông dân, doanh

nh nghiệp, các nhà khoa học trong sản xuất - kinh doanh; vấn đề xây dựng nông thôn mới...

Thứ ba, trên cơ sở thực tiễn cả mặt thành công và hạn chế rút ra những bài học kinh nghiệm quý gì, nhất là những mô hình, cách làm hay, sáng tạo trong quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn vùng ĐBSCL. Đồng thời, cũng trên cơ sở thực tiễn ĐBSCL rút ra và bổ sung những vấn đề gì về mặt lý luận, bổ sung những vấn đề gì vào đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước ta.

Thứ tư, đề xuất và kiến nghị với Đảng, Nhà nước và lãnh đạo các tỉnh, thành phố những giải pháp cơ bản để tạo sức bật và động lực mới cho tiến trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nói chung và vùng ĐBSCL nói riêng trong thời gian tới. Trong đó, cần tập trung vào các vấn đề: những định hướng lớn về CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn; giải pháp để thành công trong tái cấu trúc kinh tế nông nghiệp, nông thôn, chuyển đổi mô hình tăng trưởng sang phát triển theo chiều sâu là chính kết hợp với chiều rộng nhằm phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững, hiệu quả; những cơ chế, chính sách để huy động nhiều nguồn lực cho phát triển nguồn nhân

lực và nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học - công nghệ phục vụ sản xuất nông nghiệp, phát triển nông thôn; các giải pháp tăng cường liên kết vùng, liên kết 4 nhà, liên kết đa ngành, hợp tác quốc tế trong thực hiện các chương trình, dự án phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; tổ chức lại nền nông nghiệp gắn với thị trường; phát triển toàn diện chuỗi ngành hàng và xây dựng thương hiệu nông sản chủ lực tại các vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa theo mô hình cánh đồng mẫu lớn, cánh đồng liên kết; phát triển hợp tác xã dịch vụ kiểu mới; tổ chức lại hệ thống tín dụng nông thôn; vai trò của hệ thống chính trị cơ sở trong quá trình CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn ở ĐBSCL...

Tại hội thảo này, Ban Tổ chức rất mong các đồng chí đại biểu, các nhà khoa học, các nhà quản lý, với tâm huyết và trách nhiệm của mình đóng góp những ý kiến quý báu nhằm thúc đẩy sự nghiệp, CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn nói chung và vùng ĐBSCL nói riêng, đưa ĐBSCL trở thành một vùng kinh tế trọng điểm với nền nông nghiệp phát triển bền vững, nông thôn ngày càng hiện đại, văn minh, đời sống người dân ngày càng sung túc và hạnh phúc ■